

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST

Ngày: 24/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải - Cán bộ hưu trí;
2. Ông Nguyễn Văn Di - Bí thư đoàn thanh niên thành phố Cao Bằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST- HS ngày 03/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vương Lục Q; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 07/09/1992 tại: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm ruộng; chức vụ Đảng chính quyền, đoàn thể: không; trình độ học vấn: 05/12 phổ thông; họ và tên cha: Vương Văn T - sinh năm 1952; hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: làm ruộng; họ và tên mẹ: Lục Thị N, sinh năm 1966, đã chết; vợ, con: chưa có; bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: không;

Tiền sự: không;

Hiện nay bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bị hại:

1. Lục Lâm L - sinh năm 2006;

Đại diện theo pháp luật: Lục Thị Y (mẹ đẻ) - sinh năm 1968;

Đều trú tại: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Đặng Thị L (L) – sinh năm 2011;

Trú tại: N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật: Hoàng Thị T (mẹ đẻ) – sinh năm 1991;

Trú tại: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lục Lâm D - sinh năm 2003;

Đại diện theo pháp luật: Lục Thị Y (mẹ đẻ) – sinh năm 1968;

Đều trú tại: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Đặng Văn L (L) – sinh năm 2009;

Trú tại: N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt

Đại diện theo pháp luật: Đặng Văn L - sinh năm 1986;

Trú tại: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3. Lục Thị H - sinh năm 1971;

Trú tại: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lục Lâm L có bà:* Hà Thị Hạnh – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nông Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24 tháng 6 năm 2018, Công an xã Vĩnh Quang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhận được đơn trình báo của bà Lục Thị Y (sinh năm 1968; hộ khẩu thường trú: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) về việc: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại nhà riêng của bà Y tại xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Vương Lục Q (sinh ngày 07 tháng 9 năm 1992; hộ khẩu thường trú tại tổ M, phường N, thành phố C; chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có hành vi sờ ngực con gái bà Y là Lục Lâm L (sinh năm 2006). Sự việc có Lục Lâm D (sinh năm 2003) là anh trai của L chứng kiến. Công an xã Vĩnh Quang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Vương Lục Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 14 giờ một ngày tháng 5 năm 2017 (không xác định được ngày cụ thể), Vương Lục Q trong trạng thái say rượu đi đến nhà bà Lục Thị Y tại xóm Đ, xã V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để tìm ông Đ là chồng bà Y để rủ đi uống rượu. Lúc này, chỉ có hai con bà Y là Lục Lâm L và Lục Lâm D cùng với Đặng

Thị L và Đặng Văn L con của anh L hàng xóm đang chơi ngoài sân. Thấy vậy, Q nảy sinh ý định cho L và L sờ dương vật nên đưa cho D 10.000 đồng (mười nghìn đồng) nhờ D và L đi mua rượu và đưa tiếp cho 5.000 đồng (năm nghìn đồng) để mua kẹo. Khi D và L khi khỏi, Q bế L trước, bế L sau đi vào trong nhà, đặt lên giường kê trong gian nhà chính, chốt cửa lại. Q đặt L ngồi phía bên tường gần với tủ ti vi, L ngồi bên đầu giường phía hướng ra cửa còn Q ngồi giữa, cả ba người lưng hướng về phía tường, mặt hướng ra phía giữa nhà. Sau đó, Q kéo khóa quần lấy dương vật ra rồi nói với L và L: "*sờ chim (dương vật) đi*" nhưng L và L không làm theo nên Q cầm tay L đặt vào dương vật bắt L sờ. Khi đó, dương vật của Q đã cương lên nhưng không cứng hẳn nên Q tiếp tục cầm tay L đặt vào dương vật của Q bắt sờ. Khi L và L bị Q bắt sờ dương vật được vài phút thì D và L về, thấy vậy, L và L khóc to lên. Lo sợ bị phát hiện nên Q với lấy con dao nhọn bằng kim loại, dài khoảng 30cm ở trên tủ kê cạnh giường ngủ của nhà bà Y dọa L với L không được nói cho ai biết. Sau đó, Q kéo khóa quần cho dương vật vào rồi mở cửa ra để đi về. Gặp D, Q hỏi D về việc mua rượu nhưng D nói đã làm mất tiền, không mua được nên Q không nói gì và đi về luôn. Đến chiều tối cùng ngày, bà Y đi làm về thì nghe thấy D và L kể lại sự việc như trên nên đã đến trình báo công an xóm là ông Ngô Văn Đ (sinh năm 1969). Ông Đ đã báo cho công an xã và hướng dẫn bà Y làm đơn trình báo cơ quan công an. Tuy nhiên, sau đó vài ngày thì Q sang xin lỗi gia đình bà Y, hứa sẽ không tái phạm nên bà Y nể tình hàng xóm chỉ nhắc nhở Q chứ không trình báo lên cơ quan công an.

Tiếp đó, vào khoảng 16 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2018, Q tiếp tục đến nhà bà Y chơi; lúc này cũng chỉ có D và L ở nhà đang chơi đánh bài ở bàn uống nước kê ngoài sân. Q bảo D lấy ổ điện kéo ở trong nhà ra để sạc điện thoại cho Q nhưng không có ổ điện nên Q đưa điện thoại cho D để mang vào trong nhà sạc pin. Sau đó, Q ngồi ở bàn uống nước chơi đánh bài với D khoảng hai ván thì lấy xe máy đi mua thuốc lá và kẹo mút. Khi quay lại nhà bà Y, Q lấy kẹo ra chia cho L và D mỗi người một viên. D cầm lấy tự bóc kẹo ăn ngồi ở ghế dài ngay gần bàn uống nước, còn Q ngồi ở ghế gỗ cạnh đó bóc kẹo đưa cho L ăn. Q gọi L lại gần, bế L ngồi lên đùi mình, lưng L hướng về phía người Q rồi Q vòng hai tay từ sau lưng L ra trước ngực sờ hai bên ngực (vú) của L qua lớp áo. Tiếp đó, Q tiếp tục dùng tay phải thò vào bên trong áo của L từ trên cổ áo xuống bóp ngực trái của L đồng thời cũng dùng tay sờ đùi L. D thấy vậy nên nói với Q là "xấu hổ lắm" thì Q nói "nói nhiều làm gì" rồi bảo D vào lấy điện thoại để Q đi về. Q đặt L ngồi xuống ghế gỗ rồi theo D vào trong nhà lấy điện thoại. Sau đó, Q lấy xe máy đi về luôn. Đến chiều tối cùng ngày, thấy mẹ đi làm về, D kể lại sự việc cho bà Y nghe. Quá bức xúc trước hành vi của Q, bà Y đã làm đơn trình báo lên cơ quan công an.

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 26 tháng 6 năm 2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành tạm giữ vật chứng của vụ án là 01 con dao bằng kim loại, có một đầu nhọn, một lưỡi dao đã qua sử dụng, kích thước dài 37cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 5cm tại nhà bà Lục Thị Y.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện

kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lục Lâm L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại vì giữa bị cáo và gia đình người bị hại đã tự thỏa thuận về bồi thường. Đồng thời người đại diện và người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại L có đơn yêu cầu xin được giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị hại Đặng Thị L và người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra đã được lấy lời khai và có đơn xin vắng mặt tại tòa, trong đơn xin vắng mặt có thể hiện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và cam đoan không kiện cáo gì đối với bị cáo.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vương Lục Q. Đề nghị xử phạt bị cáo Vương Lục Q mức án từ 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 4 (bốn) năm tù; về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét; về tang vật: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận:

- Bị cáo Vương Lục Q không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: về việc truy tố của Viện kiểm sát tôi không có ý kiến gì; xét về nhân thân của bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có học vấn 5/12 phổ thông, vì vậy có nhận thức hạn chế về pháp luật; sau khi bị cáo phạm tội đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, tại phiên tòa bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Phần nói lời sau cùng: bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: bị cáo Vương Lục Q do bản thân không làm chủ được nhu cầu sinh lý nên bị cáo đã có hành vi dâm ô với người dưới 16 tuổi: cụ thể bị cáo đã có hành vi dâm ô như sau: lần thứ nhất vào khoảng 14 giờ một ngày tháng 5 năm 2017 (không xác định được ngày cụ thể), Vương Lục Q đã có hành vi bắt cháu Lâm Lục L và cháu Đặng Thị L sờ dương vật của Q, nhưng L và L không làm theo nên Q cầm tay L đặt vào dương vật bắt L sờ. Khi đó, dương vật của Q đã cương lên nhưng không cứng hẳn nên Q tiếp tục cầm tay L đặt vào dương vật của Q bắt sờ. Khi L và L bị Q bắt sờ dương vật được vài phút thì D và L về, thấy vậy, L và L khóc to lên. Lo sợ bị phát hiện nên Q với lấy con dao nhọn bằng kim loại, dài khoảng 30cm ở trên tủ kê cạnh giường ngủ của nhà bà Y dọa L với L không được nói cho ai biết. Sau đó, Q kéo khóa quần cho dương vật vào rồi mở cửa ra để đi về.

Lần thứ hai: vào khoảng 16 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2018, Q tiếp tục đến nhà bà Y chơi; Q đã có hành vi vòng hai tay từ sau lưng L ra trước ngực sờ hai bên ngực (vú) của L qua lớp áo. Tiếp đó, Q tiếp tục dùng tay phải thò vào bên trong áo của L từ trên cổ áo xuống bóp ngực trái của L đồng thời cũng dùng tay sờ đùi L.

Như vậy có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần, danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ.

Về mặt chủ quan của tội phạm: trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi là hành vi phạm tội và bị pháp trừng trị nhưng để thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp.

Về mặt khách thể: hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang và bức súc trong quần chúng nhân dân.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao

Bằng truy tố bị cáo Vương Lục Q phạm tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi theo điểm b, c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

Điều 146. Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi

1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

...

Bị cáo Vương Lục Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Bị cáo Vương Lục Q là người chưa có tiền án; tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại; đại diện bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đưa ra yêu cầu xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi"; xử phạt bị cáo Vương Lục Q với mức án từ 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 4 (bốn) năm tù; về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận, tại phiên Tòa bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra để xem xét. Về vật chứng: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng chuyên theo vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng sau vì liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng: 01 (một) con dao bằng kim loại, có 01 (một) đầu nhọn, một lưỡi dao, đã qua sử dụng, kích thước: dài 37 cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 5cm.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Vương Lục Q phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vương Lục Q;

Xử phạt bị cáo Vương Lục Q mức án 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành bản án.

[2] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau vì liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng:

01 (một) con dao bằng kim loại, có 01 (một) đầu nhọn, một lưỡi dao, đã qua sử dụng, kích thước: dài 37 cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 5cm.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 11 năm 2018.

[3] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Xử buộc bị cáo Vương Lục Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: án xử kín, tuyên công khai, có mặt bị cáo, bị hại Lục Lâm L, người đại diện hợp pháp của bị hại Lục Lâm L, người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Đặng Thị L và người đại diện theo pháp luật được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Đại diện theo PL;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc Hùng